

HÌNH HỌC

Tiết 18

§4. Khi nào thì $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$?

NGUYỄN THỊ THỊNH
Trường THCS Yên Hòa
Quận Cầu Giấy - Hà Nội

I - MỤC TIÊU

* **Kiến thức :**

- HS nhận biết và hiểu khi nào thì $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$?
- HS nắm vững và nhận biết các khái niệm : hai góc kề nhau, hai góc phụ nhau, hai góc bù nhau, hai góc kề bù.

* **Kĩ năng :**

- Củng cố kĩ năng sử dụng thước đo góc, kĩ năng tính góc, kĩ năng nhận biết các quan hệ giữa hai góc.

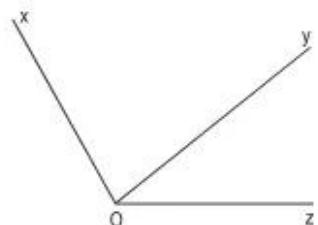
* **Thái độ :** Rèn tính cẩn thận, chính xác cho HS.

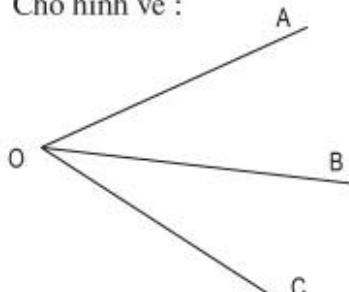
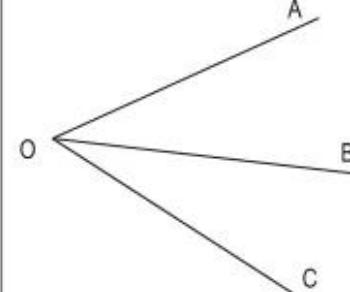
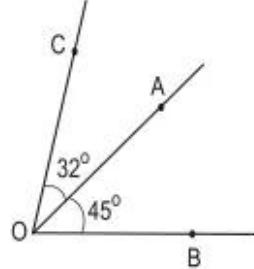
II - CHUẨN BỊ

* GV : Thước thẳng, thước đo góc, phiếu học tập, bút dạ các màu, đèn chiếu, bảng phụ, phấn màu.

* HS : Thước thẳng, thước đo góc, giấy trong, bút dạ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

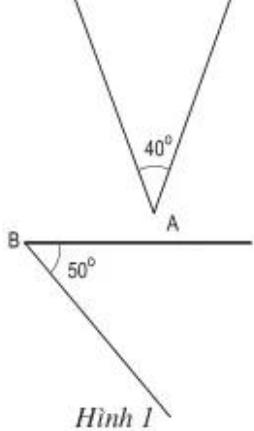
| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ | GHI BẢNG |
|---|--|---|
| (1) | (2) | (3) |
| <p>Hoạt động I : (12 phút) Kiểm tra kỹ năng vẽ góc, đo góc và hình thành kiến thức mới .</p> <p>Hoạt động 1-1 : Kiểm tra.</p> <p>1) Vẽ \widehat{xOz}. 2) Vẽ tia Oy nằm giữa hai cạnh của \widehat{xOz}. 3) Dùng thước đo góc đo các góc có trong hình. 4) So sánh $\widehat{xOy} + \widehat{yOz}$ với \widehat{xOz}.</p> <p>Qua kết quả trên, em rút ra nhận xét gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> * GV nhận xét bài làm trên bảng. * GV thu giấy trong của 3 HS và chừa. <p>Hoạt động 1-2 : Rút ra nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> * GV nhấn mạnh nhận xét : Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz thì $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}.$ <ul style="list-style-type: none"> * Ghi đầu bài học lên bảng và ghi nhận xét. | <p>1. Ví dụ : (HS vẽ hình)</p>  <p>* Một HS lên bảng thực hiện yêu cầu 1, 2, 3. Cả lớp thực hiện cả 4 yêu cầu trên giấy trong.</p> <ul style="list-style-type: none"> * HS khác lên đo lại các góc trên hình. * HS nhận xét bài của bạn. | <p>$\widehat{xOy} = ?$ $\widehat{yOz} = ?$ $\widehat{xOz} = ?$ $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$.</p> <p>2. Nhận xét : Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz thì</p> $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}.$ <p>Ngược lại nếu :</p> $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$ <p>thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz.</p> |

| (1) | (2) | (3) |
|--|-----|--|
| <p>* Đưa bài tập củng cố :</p> <p>Cho hình vẽ :</p>  <p>Với hình vẽ này, ta có thể phát biểu nhận xét như thế nào ?</p> <p>(Nếu ở bài kiểm tra HS vẽ \widehat{xOz} tù thì ở bài này GV vẽ \widehat{AOC} nhọn và ngược lại)</p> <p>(GV vẽ hình lên bảng)</p> | |  <p>Một HS trả lời ; HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.</p> |
| <p>Hoạt động 2 : Luyện tập và củng cố tính chất vừa học (10 phút).</p> <p>Hoạt động 2.1 :</p> <p>Áp dụng nhận xét trên, giải bài tập 18 SGK.</p> <p>(Đưa đầu bài, hình vẽ lên máy chiếu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề to, rõ. - Quan sát hình vẽ : Áp dụng nhận xét, tính \widehat{BOC}. * Như vậy, nếu cho ba tia chung gốc trong đó có một tia nằm giữa hai tia còn lại, ta có mấy góc trong hình ? Chỉ cần đo mấy góc thì ta biết được số đo của cả ba góc ? | | <p>3. Luyện tập :</p> <p>Bài 18 SGK.</p>  <p>(Bài giải mẫu trên máy chiếu)</p> <p>* Giải :</p> <p>Theo đầu bài, tia OA nằm giữa hai tia OB và OC nên</p> $\widehat{BOC} = \widehat{BOA} + \widehat{AOC}$ <p>(áp dụng nhận xét)</p> |

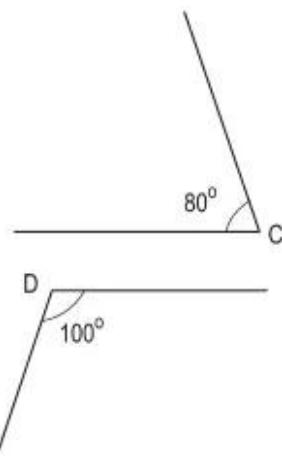
| (1) | (2) | (3) |
|--|--|--|
| <p>* Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz thì ta có đẳng thức này (GV chỉ vào đẳng thức). Và ngược lại, nếu có đẳng thức này thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz.</p> <p>Hoạt động 2.2 : Luyện bài tập 2</p> <p>Bài tập 2 (đưa đâu bài lên máy chiếu) :</p> <p>Cho hình vẽ. Đẳng thức sau viết đúng hay sai ? Vì sao ?</p> $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}.$ <p>Vì sao em khẳng định đẳng thức sai ?</p> <p>* Quay lại hình ban đầu, ta có \widehat{xOy} và \widehat{yOz} là hai góc kề nhau.</p> <p>Vậy thế nào là hai góc kề nhau, ta chuyển sang một số khái niệm mới.</p> | <p>Một HS trả lời câu hỏi của bài tập 2.</p> | $\widehat{BOA} = 45^\circ; \widehat{AOC} = 32^\circ$ $\Rightarrow \widehat{BOC} = 45^\circ + 32^\circ$ $\widehat{BOC} = 77^\circ.$ |
| <p>Hoạt động 3 (15 phút) Các khái niệm : Hai góc kề nhau, phụ nhau, bù nhau, kề bù.</p> <p>Hoạt động 3.1 : Đọc các khái niệm trong SGK.</p> | | |

| (1) | (2) | (3) |
|--|---|--|
| <p>* Giáo viên ghi tên 4 khái niệm lên bảng. Cho HS toàn lớp nghiên cứu SGK về 4 khái niệm trong thời gian 3 phút.</p> <p>3 phút tiếp theo, HS trao đổi nhóm, cử đại diện viết to câu trả lời của nhóm mình lên giấy trong.</p> <p>Câu hỏi cho từng nhóm :</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ba nhóm dây 1 : Thế nào là hai góc kề nhau ? <p>Vẽ hình minh họa, chỉ rõ hai góc kề nhau trên hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ba nhóm dây 2 : Thế nào là hai góc phụ nhau ? <p>Tìm số đo của góc phụ với góc 30°; 45°.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ba nhóm dây 3 : Thế nào là hai góc bù nhau ? <p>Cho $\hat{A} = 105^\circ$; $\hat{B} = 75^\circ$. Hai góc \hat{A} và \hat{B} có bù nhau không ? Vì sao ?</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ba nhóm dây 4 : Thế nào là hai góc kề bù ? <p>Hai góc kề bù có tổng số đo bằng bao nhiêu ?</p> <p>Vẽ hình minh họa.</p> <p>(GV in sẵn yêu cầu đối với từng dây trên giấy trong và phát cho đại diện của dây)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Sau khi HS làm xong, GV cho đại diện từng dây lên trình bày câu trả lời. <p><i>Hoạt động 3-2 : Trình bày các khái niệm trước lớp.</i></p> | <p>* Cả lớp nghiên cứu 4 khái niệm ở trang 81 SGK trong 3 phút. Sau đó trả lời câu hỏi, trao đổi trong nhóm theo yêu cầu GV đưa ra.</p> | <p>HS (đại diện dây) viết câu trả lời trên giấy trong.</p> |

| (1) | (2) | (3) |
|--|---|-----|
| <p>GV đưa câu hỏi bổ sung (sau khi đại diện dãy 1 trình bày) :</p> <p>Em hiểu thế nào là hai góc kề nhau ?</p> <p>(Quay lại hình 1) \widehat{xOy} và \widehat{xOz} có kề nhau không ?</p> <p>Câu hỏi bổ sung (sau khi đại diện dãy 2 trình bày) :</p> <p>Muốn kiểm tra xem hai góc có phụ nhau hay không, ta làm thế nào ?</p> <p>Câu hỏi bổ sung (sau khi đại diện dãy 3 trình bày) :</p> <p>Hai góc bù nhau là hai góc thỏa mãn điều kiện gì ?</p> <p>Câu hỏi bổ sung (sau khi đại diện dãy 4 trình bày) :</p> <p>Hai góc $\widehat{A_1}$ và $\widehat{A_2}$ kề bù khi nào ?</p> | <p>Sau khi viết xong, đại diện mỗi dãy trình bày ý kiến.</p> <p>HS của dãy đó bổ sung (nếu cần).</p> <p>HS trong lớp nhận xét.</p> <p>Hai HS trả lời câu hỏi bổ sung.</p> | |
| <p>Hoạt động 4 : Củng cố toàn bài (5 phút)</p> <p>Hoạt động 4.1 : Luyện bài 3 :</p> <p>Bài tập 3 : (đề bài trên máy chiếu)</p> <p>Cho các hình vẽ, hãy chỉ ra mối quan hệ giữa các góc trong từng hình.</p> | <p>Ba HS lần lượt trả lời yêu cầu của bài tập 3.</p> | |



Hình 1



Hình 2



Hình 3

| (1) | (2) | (3) |
|---|--|-----|
| <p><i>Hoạt động 4-2 : Luyện bài 4.</i></p> <p>Bài tập 4 (phiếu học tập - hoặc viết bảng phụ) :</p> <p>Điền tiếp vào dấu...</p> <p>a) Nếu tia AE nằm giữa hai tia AF và AK thì $\dots + \dots = \dots$</p> <p>b) Hai góc ... có tổng số đo bằng 90°.</p> <p>c) Hai góc bù nhau có tổng số đo... Một bạn viết như sau đúng hay sai ? "Hai góc có tổng số đo bằng 180° là hai góc kề bù"</p> | <p>Một HS điền vào dấu... ở câu a, b.</p> <p>Một HS khác trả lời tiếp hai ý sau.</p> | |

Hướng dẫn về nhà : (3 phút - nội dung đưa lên máy chiếu)

1. Thuộc, hiểu :

- Nhận xét : Khi nào thì $\widehat{xOy} + \widehat{yOz} = \widehat{xOz}$, biết áp dụng vào bài tập.
- Nhận biết được hai góc kề nhau, hai góc phụ nhau, hai góc bù nhau, hai góc kề bù.

2. *Làm các bài tập trong SGK :* Bài 20 ; 21 ; 22 ; 23.

Hướng dẫn bài 23 :

Trước hết tính \widehat{NAP} , sau đó tính \widehat{PAQ} .

3. *Đọc trước bài :* Vẽ góc biết số đo cho trước.